

Số: A54/CSPH-TCKT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 01 năm 2026

V/v CBTT báo cáo quản trị năm 2025.

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM.

1. Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU PHƯỚC HÒA

- Mã chứng khoán: PHR
- Địa chỉ trụ sở: xã Phước Hòa, Thành Phố Hồ Chí Minh
- Điện thoại: 02743 657 111 Fax: 02743 657 110
- Email: tcktcsp@ gmail.com

2. Nội dung công bố thông tin:

Công ty cổ phần cao su Phước Hòa công bố thông tin báo cáo quản trị năm 2025.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang điện tử của công ty vào ngày 30 tháng 01 năm 2026 tại đường dẫn: www.phr.vn/thông tin cổ đông.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm: báo cáo quản trị năm 2025./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website công ty;
- Lưu: VT, phòng TCKT.

NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN



Võ Thanh Hải

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
NĂM 2025

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM.

- Tên công ty niêm yết: **CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU PHƯỚC HÒA**
- Địa chỉ trụ sở chính: **Ấp 2A, xã Phước Hòa, TP. Hồ Chí Minh**
- Điện thoại: **0274.3657111** - Email: **tcktcsp@gmail.com**
- Vốn điều lệ: **1.354.991.980.000** đồng
- Mã chứng khoán: **PHR**
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	44/2025/NQ-CSPH	27/6/2025	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về Thành viên Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ/(thành viên HĐQT độc lập, TV HĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
01	Huỳnh Kim Nhựt	Chủ tịch	26/3/2019	
02	Trần Hoàng Giang	Thành viên	27/6/2025	
03	Nguyễn Thị Phi Nga	Thành viên	11/3/2020	
04	Mai Hữu Tín	Thành viên	15/6/2021	

05	Trần Bình Luận	Thành viên	18/5/2022	
----	----------------	------------	-----------	--

2. Các cuộc họp HĐQT

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp %	Lý do không tham dự họp
01	Huỳnh Kim Nhựt	7	100	
02	Trần Hoàng Giang	02	100	Bỏ nhiệm TV.HĐQT từ ngày 27/6/2025
03	Nguyễn Thị Phi Nga	7	100	
04	Mai Hữu Tín	02	50	Có đơn xin từ nhiệm TV.HĐQT
05	Trần Bình Luận	03	75	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã họp 07 phiên và 74 lần lấy ý kiến biểu quyết của HĐQT bằng văn bản, đã ban hành 91 nghị quyết để điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và công tác cán bộ của công ty. Trong các cuộc họp, các thành viên HĐQT đã đánh giá công tác kiểm tra, giám sát hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh của Ban Tổng giám đốc trong từng quý trong năm 2025, từ đó xây dựng kế hoạch giám sát hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh cho quý tiếp theo. Từng thành viên HĐQT đã phát huy tốt vai trò của mình trong việc tham gia lãnh đạo hoạt động sản xuất kinh doanh, đã có những ý kiến cụ thể thiết thực giúp cho Ban Tổng Giám đốc điều hành tốt hoạt động của mình. Trong quá trình họp, các thành viên Hội đồng quản trị luôn thẳng thắn góp ý, phản biện và đóng góp ý kiến của mình nhằm tìm ra những ý kiến đúng đắn để lãnh đạo tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của công ty.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Hiện tại, Hội đồng quản trị chưa thành lập các tiểu ban chuyên trách. Để hỗ trợ hoạt động quản trị, Hội đồng quản trị đã thành lập Tổ quản trị theo Quy định của Hội đồng quản trị. Tổ quản trị có chức năng tham mưu, tổng hợp, hỗ trợ Hội đồng quản trị trong các lĩnh vực như công tác nhân sự, tiền lương – tiền thưởng, quan hệ cổ đông và các nội dung quản trị khác. Đối với từng lĩnh vực cụ thể, Hội đồng quản trị phân công thành viên trực tiếp phụ trách; Thư ký Hội đồng quản trị và các phòng nghiệp vụ chuyên môn phối hợp tham mưu, phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của Hội đồng quản trị.

Hiện tại, ông Mai Hữu Tín, Thành viên độc lập HĐQT Công ty làm Trưởng ban kiểm toán nội bộ công ty theo quy định tại Nghị định số 05/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ.

5. Các nghị quyết của Hội đồng quản trị:

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
-----	---------------	------	----------	-----------------

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2025/NQ-CSPH	06/01/2025	Thông nhất chủ trương đầu tư các dự án điện năng lượng mặt trời áp mái của Công ty Thủy điện Geruco Sông Côn.	5/5
2	02/2025/NQ-CSPH	06/01/2025	Thông nhất phê duyệt dự toán tái canh và chăm sóc cao su kiến thiết cơ bản năm 2024 của Công ty CPCS Phước Hòa.	5/5
3	03/2025/NQ-CSPH	23/01/2025	Thông nhất báo cáo tài chính riêng cho kỳ kế toán kết thúc ngày 31/12/2024 của Công ty CPCS Phước Hòa	5/5
4	04/2025/NQ-CSPH	05/02/2025	Thông nhất phê duyệt suất đầu tư vườn cây tái canh năm 2024 Công ty CPCS Phước Hòa	5/5
5	05/2025/NQ-CSPH	07/02/2025	Thông nhất cho thực hiện một số hạng mục cấp thiết phục vụ sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty cổ phần cao su Phước Hòa	5/5
6	06/2025/NQ-CSPH	07/02/2025	Thông nhất phê duyệt giá khởi điểm và phương thức bán cây keo của Công ty TNHH Cao su và Lâm nghiệp Phước Hòa – Đắk Lắk và Công ty TNHH MTV Cao Phước Hòa – Đắk Lắk	5/5
7	07/2025/NQ-CSPH	20/02/2025	Thông nhất với nội dung báo cáo tài chính riêng cho kỳ kế toán kết thúc ngày 31/12/2024 của Công ty CPCS Phước Hòa (đã kiểm toán).	5/5
8	08/2025/NQ-CSPH	26/02/2025	Họp Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cao su Phước Hòa ngày 25 tháng 02 năm 2025 (phiên họp Lần I năm 2025).	4/4
9	09/2025/NQ-CSPH	27/02/2025	Thông nhất chủ trương sắp xếp lại bộ máy tổ chức Công ty	5/5
10	10/2025/NQ-CSPH	03/3/2025	Thông nhất chủ trương cung cấp nhiệt từ hệ thống Biomass cho lò sấy nhà máy chế biến mủ cao su Bồ Lá và Cuaparis	5/5
11	11/2025/NQ-CSPH	17/3/2025	Thông nhất phương án sản xuất kinh doanh điện năng lượng mặt trời áp mái của Công ty Thủy điện Geruco Sông Côn	5/5
12	12/2025/NQ-CSPH	24/3/2025	Thông nhất phê duyệt định giá tài sản thanh lý thuộc tài sản cố định năm 2025 của Công ty Cổ phần Cao su Phước Hòa	5/5
13	13/2025/NQ-	24/3/2025	Thông nhất trình Tập đoàn CNCS Việt Nam	5/5

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
	CSPH		về chủ trương đổi tên Phòng Công nghiệp và Phòng Thanh tra Bảo vệ Quân sự Công ty CPCS Phước Hòa	
14	14/2025/NQ-CSPH	24/3/2025	Thông nhất phê duyệt thanh lý tài sản là các công trình nằm trong diện tích đất đã giao Khu công nghiệp Nam Tân Uyên, Tân Bình và VSIP3	5/5
15	15/2025/NQ-CSPH	26/3/2025	Thông trình Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam thỏa thuận để trình Đại hội cổ đông biểu quyết sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty	5/5
16	16/2025/NQ-CSPH	27/3/2025	Thông nhất trình Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam thỏa thuận về chủ trương đầu tư và xin làm Nhà đầu tư các dự án khu/cụm công nghiệp trên đất trồng cây cao su chuyển đổi theo quy hoạch của tỉnh Bình Dương giai đoạn 2021-2030 tại Công ty Cổ phần Cao su Phước Hoà	5/5
17	17/2025/NQ-CSPH	31/3/2025	Thông nhất với nội dung báo cáo tài chính hợp nhất cho kỳ kế toán kết thúc ngày 31/12/2024 (đã kiểm toán) của Công ty CPCS Phước Hòa	5/5
18	18/2025/NQ-CSPH	02/4/2025	Thông nhất trình Tập đoàn CNCS Việt Nam và UBND tỉnh Bình Dương đăng ký chủ trương đầu tư và xin làm Nhà đầu tư các dự án nhà máy điện mặt trời mặt đất trên đất trồng cây cao su chuyển đổi của Công ty Cổ phần Cao su Phước Hoà đang quản lý	5/5
19	19/2025/NQ-CSPH	21/4/2025	Thông nhất gia hạn thời gian, nội dung, hình thức và thời gian dự kiến tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty CPCS Phước Hòa	5/5
20	20/2025/NQ-CSPH	21/4/2025	Thông nhất phê duyệt phương án sắp xếp cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý Công ty CPCS Phước Hòa	5/5
21	21/2025/NQ-CSPH	23/4/2025	Thông nhất trình Tập đoàn thỏa thuận Kế hoạch SXKD-đầu tư XDCB năm 2025 (điều chỉnh) của Công ty Cổ phần Cao su Phước Hòa	5/5
22	22/2025/NQ-	23/4/2025	Thông nhất với nội dung báo cáo tài chính riêng cho kỳ kế toán kết thúc ngày	5/5

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
	CSPH		31/3/2025 của Công ty CPCS Phước Hòa	
23	23/2025/NQ-CSPH	28/4/2025	Thông nhất chủ trương chuyển lợi nhuận Công ty TNHH Phát triển cao su Phước Hòa – Kampong Thom về Công ty cổ phần cao su Phước Hòa	5/5
24	24/2025/NQ-CSPH	29/4/2025	Thông nhất với nội dung báo cáo tài chính hợp nhất cho kỳ kế toán kết thúc ngày 31/3/2025 của Công ty CPCS Phước Hòa	5/5
25	25/2025/NQ-CSPH	06/5/2025	Thông nhất với nội dung sửa đổi, bổ sung Nội quy Bảo vệ bí mật nhà nước của Công ty CPCS Phước Hòa	5/5
26	26/2025/NQ-CSPH	07/5/2025	Thông nhất việc sắp xếp bố trí, điều động cán bộ và phân công cán bộ Phụ trách phòng chuyên môn nghiệp vụ thuộc Công ty Cổ phần cao su Phước Hòa	5/5
27	27/2025/NQ-CSPH	28/5/2025	Thông nhất phê duyệt phương án sắp xếp cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý Công ty TNHH Phát triển cao su Phước Hòa – Kampong Thom	5/5
28	28/2025/NQ-CSPH	28/5/2025	Thông nhất phê duyệt phương án sắp xếp cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý Công ty cổ phần khu công nghiệp Tân Bình	5/5
29	29/2025/NQ-CSPH	28/5/2025	Thông nhất phê duyệt phương án sắp xếp cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý Công ty TNHH Cao su và Lâm nghiệp Phước Hòa – Đắk Lắk	5/5
30	30/2025/NQ-CSPH	30/5/2025	Thông nhất chủ trương chọn đơn vị tư vấn tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025	5/5
31	31/2025/NQ-CSPH	05/6/2025	Thông nhất chủ trương về công tác cán bộ Công ty cổ phần cao su Phước Hòa	5/5
32	32/2025/NQ-CSPH	05/6/2025	Thông nhất trình Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam thỏa thuận chủ trương về nhân sự cử lại Người đại diện vốn và tiếp tục giới thiệu tham gia HĐQT, BKS Công ty cổ phần Thủy điện GERUCO Sông Côn nhiệm kỳ 2025 – 2030	5/5
33	33/2025/NQ-CSPH	05/6/2025	Thông nhất chủ trương sử dụng nguồn vốn còn lại của dự án Khu dân cư Phước Hòa để khắc phục tồn tại theo yêu cầu của cơ quan	5/5

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			chức năng, Thanh tra Chính	
34	34/2025/NQ-CSPH	05/6/2025	Thông nhất chủ trương cho thực hiện trước Công trình: Thay mái tôn khu vực đánh đồng, khu vực cán sấy dây chuyền mù nước, khu vực ống khói dây chuyền 1 Nhà máy chế biến mù cao su Cuaparis.	5/5
35	35/2025/NQ-CSPH	20/6/2025	Thông nhất chủ trương về công tác cán bộ Công ty cổ phần cao su Phước Hòa	5/5
36	36/2025/NQ-CSPH	20/6/2025	Thông nhất chủ trương về công tác cán bộ Công ty cổ phần Khu công nghiệp Tân Bình	5/5
37	37/2025/NQ-CSPH	23/6/2025	Thông nhất các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần cao su Phước Hòa năm 2025	5/5
38	38/2025/NQ-CSPH	23/6/2025	Thông nhất về công tác cán bộ Công ty cổ phần cao su Phước Hòa	5/5
39	39/2025/NQ-CSPH	23/6/2025	Thông nhất về công tác cán bộ Công ty cổ phần Thành phố Nội thất Việt Nam	5/5
40	40/2025/NQ-CSPH	23/6/2025	Thông việc đăng ký làm Nhà đầu tư các khu, cụm công nghiệp	5/5
41	41/2025/NQ-CSPH	26/6/2025	Thông nhất về việc thôi và giới thiệu tham gia Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cao su Phước Hòa nhiệm kỳ 2023 - 2028	5/5
42	42/2025/NQ-CSPH	26/6/2025	Thông nhất về việc thôi và cử làm Người đại diện vốn của Công ty CPCS Phước Hòa, thôi và giới thiệu tham gia HĐQT tại Công ty Cổ phần Khu CN Tân Bình Nhiệm kỳ 2023 - 2028	5/5
43	45/2025/NQ-CSPH	30/6/2025	Thông nhất về việc thống nhất cho thôi giữ chức vụ và giao Phụ trách điều hành Công ty cổ phần cao su Phước Hòa	5/5
44	46/2025/NQ-CSPH	30/6/2025	Thông nhất chủ trương bàn giao lực lượng bảo vệ về cho các Đội Sản xuất trực tiếp quản lý	5/5
45	47/2025/NQ-CSPH	02/7/2025	Về việc thống nhất ủy quyền cho ông Trần Hoàng Giang - Phó Tổng Giám đốc Phụ trách điều hành Công ty cổ phần cao su Phước Hòa thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Tổng Giám đốc.	5/5
46	49/2025/NQ-	10/7/2025	Về việc chọn đơn vị soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài	5/5

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
	CSPH		chính năm 2025	
47	50/2025/NQ-CSPH	14/7/2025	Về việc thống nhất đổi tên Phòng Công nghiệp và Phòng Thanh tra Bảo vệ Quân sự Công ty CPCS Phước Hòa	5/5
48	51/2025/NQ-CSPH	14/7/2025	về việc thống nhất chủ trương về công tác cán bộ Công ty Cổ phần Cao su Phước Hòa và các công ty con trực thuộc.	5/5
49	52/2025/NQ-CSPH	30/7/2025	về việc thống nhất chủ trương điều chuyển công nhân trồng và chăm sóc cao su KTCB sang công nhân khai thác mủ cao su	5/5
50	53/2025/NQ-CSPH	30/7/2025	về việc thống nhất với báo cáo tài chính riêng cho kỳ kế toán kết thúc ngày 30/6/2025 của Công ty Cổ phần Cao su Phước Hòa	5/5
51	54/2025/NQ-CSPH	30/7/2025	về việc thống nhất với báo cáo tài chính hợp nhất cho kỳ kế toán kết thúc ngày 30/6/2025 của Công ty Cổ phần Cao su Phước Hòa	5/5
52	55/2025/NQ-CSPH	31/7/2025	về việc chi trả cổ tức năm 2024 của Công ty Cổ phần Cao su Phước Hòa	5/5
53	56/2025/NQ-CSPH	05/8/2025	về việc thống nhất cử đại diện tham gia vào Ban Chấp hành Hiệp hội Cao su Việt Nam nhiệm kỳ VI (2023 – 2028)	5/5
54	57/2025/NQ-CSPH	11/8/2025	về việc thống nhất với báo cáo tài chính riêng (đã soát xét) cho kỳ kế toán kết thúc ngày 30/6/2025 của Công ty Cổ phần Cao su Phước Hòa	5/5
55	58/2025/NQ-CSPH	13/8/2025	về việc phê duyệt kế hoạch tổng hợp riêng năm 2025 của Công ty Cổ phần Cao su Phước Hòa	5/5
56	59/2025/NQ-CSPH	13/8/2025	về việc thỏa thuận kế hoạch tổng hợp năm 2025 của Công ty Cổ phần Khu Công nghiệp Tân Bình	5/5
57	60/2025/NQ-CSPH	13/8/2025	về việc phê duyệt Kế hoạch tổng hợp năm 2025 của Công ty TNHH Phát triển Cao su Phước Hòa Kampong Thom	5/5
58	61/2025/NQ-CSPH	13/8/2025	về việc phê duyệt Kế hoạch tổng hợp năm 2025 của Công ty TNHH MTV Cao su Phước Hòa – Đắk Lắk	5/5
59	62/2025/NQ-	13/8/2025	về việc thỏa thuận kế hoạch tổng hợp năm	5/5

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
	CSPH		2025 của Công ty TNHH Cao su & Lâm nghiệp Phước Hòa – Đắk Lắk	
60	63/2025/NQ-CSPH	13/8/2025	về việc thỏa thuận kế hoạch tổng hợp năm 2025 của Công ty Cổ phần Thành phố Nội thất Việt Nam	5/5
61	64/2025/NQ-CSPH	26/8/2025	về việc thống nhất với báo cáo tài chính riêng (đã soát xét) cho kỳ kế toán kết thúc ngày 30/6/2025 của Công ty Cổ phần Cao su Phước Hòa	5/5
62	65/2025/NQ-CSPH	27/8/2025	về việc thống nhất phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: Đầu tư, nâng cấp thiết bị, phương tiện vận chuyển năm 2025 thuộc kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2025 của Công ty CPCS Phước Hòa	5/5
63	66/2025/NQ-CSPH	03/9/2025	về việc thỏa thuận cử lại Người đại diện vốn của Công ty cổ phần cao su Phước Hòa, tiếp tục giới thiệu tham gia Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát tại Công ty CP Thủy điện Geruco Sông Côn nhiệm kỳ 2025 – 2030	5/5
64	67/2025/NQ-CSPH	03/9/2025	về việc thỏa thuận thôi và cử làm Người đại diện vốn của Công ty cổ phần cao su Phước Hòa tại Công ty cổ phần Thành phố Nội thất Việt Nam	5/5
65	68/2025/NQ-CSPH	16/9/2025	về việc thống nhất phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Đầu tư, nâng cấp thiết bị, phương tiện vận chuyển năm 2025 thuộc kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2025 của Công ty CPCS Phước Hòa	5/5
66	69/2025/NQ-CSPH	17/9/2025	về việc thống nhất thay đổi mẫu dấu của Công ty Cổ phần Cao su Phước Hòa.	5/5
67	70/2025/NQ-CSPH	19/9/2025	về việc thống nhất kết quả đánh giá xếp loại người quản lý, người đại diện phần vốn, kiểm soát viên Công ty năm 2024.	5/5
68	71/2025/NQ-CSPH	19/9/2025	về việc thỏa thuận phê duyệt danh sách rà soát, bổ sung quy hoạch các chức danh lãnh đạo quản lý Công ty CP cao su Phước Hòa giai đoạn 2021-2026 và giai đoạn 2026-2031.	5/5
69	72/2025/NQ-	22/9/2025	về việc thống nhất phê duyệt kế hoạch mua	5/5

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
	CSPH		sắm trong hoạt động SXKD và duy trì hoạt động thường xuyên năm 2025 của Công ty cổ phần cao su Phước Hòa.	
70	73/2025/NQ-CSPH	26/9/2025	Thông nhất về công tác cán bộ tại Công ty CPCS Phước Hòa	5/5
71	74/2025/NQ-CSPH	26/9/2025	Thỏa thuận về công tác cán bộ tại Công ty CP Khu CN Tân Bình	5/5
72	75/2025/NQ-CSPH	29/9/2025	Thông nhất về công tác cán bộ tại Công ty CPCS Phước Hòa	5/5
73	76/2025/NQ-CSPH	30/9/2025	Thông nhất về công tác cán bộ tại Công ty CPCS Phước Hòa	5/5
74	77/2025/NQ-CSPH	10/10/2025	Về việc thống nhất chủ trương hợp tác kinh doanh trồng cây nông nghiệp ngắn ngày trên diện tích đất trống ngưng đầu tư chờ bàn giao địa phương hoặc chờ chuyển đổi mục đích sử dụng	5/5
75	78/2025/NQ-CSPH	24/10/2025	Họp Hội đồng quản trị Công ty về việc thông nhất trình Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam việc ông Mai Hữu Tín, Thành viên HĐQT độc lập xin từ nhiệm làm Thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2023 – 2028 (Có đơn xin từ nhiệm kèm theo).	4/4
76	79/2025/NQ-CSPH	24/10/2025	Họp Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cao su Phước Hòa ngày 23 tháng 10 năm 2025	4/4
77	80/2025/NQ-CSPH	01/12/2025	về việc thống nhất chủ trương thanh lý tài sản cố định (xe ô tô)	5/5
78	81/2025/NQ-CSPH	02/12/2025	về việc thống nhất phê duyệt phương án tiêu thụ mủ năm 2025 của Công ty TNHH MTV Cao su Phước Hòa – Đắk Lắk.	5/5
79	82/2025/NQ-CSPH	10/12/2025	về việc thống nhất phê duyệt định giá tài sản thanh lý thuộc tài sản cố định (xe ô tô)	5/5
80	83/2025/NQ-CSPH	12/12/2025	về việc thống nhất chủ trương về công tác cán bộ	5/5
81	84/2025/NQ-CSPH	17/12/2025	về việc thống nhất trình Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam xem xét thỏa thuận kế hoạch tổng hợp năm 2026 của Công ty Cổ phần Cao su Phước Hòa	5/5
82	85/2025/NQ-CSPH	17/12/2025	V/v Thông nhất bổ nhiệm ông Nguyễn Trung Văn, Phó Quản đốc Nhà máy chế	5/5

32.0
TỶ
ẤN
SU
CH
4-TP.H

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			biển mù Cao su Bồ Lá – Ly Tâm giữ chức vụ Quản đốc Nhà máy chế biến mù Cao su Bồ Lá – Ly Tâm	
83	86/2025/NQ-CSPH	22/12/2025	về việc thống nhất phê duyệt đơn giá và phương thức bán thanh lý cao su tạm bàn giao đất thực hiện thi công công trình tuyến thoát nước mưa theo quy hoạch KCN Nam Tân Uyên mở rộng (giai đoạn 2),	5/5
84	87/2025/NQ-CSPH	22/12/2025	về việc thống nhất phê duyệt đơn giá và phương thức bán thanh lý cao su bàn giao đất về địa phương thực hiện xây dựng Công trình Trạm biến áp 220kV Bình Mỹ và đường dây đầu nối tại xã Bình Mỹ, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (nay là thành phố Hồ Chí Minh)	5/5
85	88/2025/NQ-CSPH	22/12/2025	về việc thống nhất phê duyệt đơn giá và phương thức bán thanh lý cao su bàn giao đất về địa phương thực hiện dự án bồi thường mở rộng Trung tâm y tế huyện Bắc Tân Uyên (tại thị trấn Tân Thành, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương cũ)	5/5
86	89/2025/NQ-CSPH	22/12/2025	về việc thống nhất phê duyệt đơn giá và phương thức bán thanh lý cao su bàn giao đất về địa phương thực hiện công trình Nâng cấp, mở rộng đường ĐT.746 đoạn từ ngã ba Tân Thành đến ngã ba Hội Nghĩa thuộc phường Hội Nghĩa thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương cũ (lần 2)	5/5
87	90/2025/NQ-CSPH	22/12/2025	về việc thống nhất phê duyệt đơn giá và phương thức bán thanh lý cao su bàn giao đất về địa phương để thực hiện Công trình Lộ ra 110kV trạm 220kV Bình Mỹ,	5/5
88	91/2025/NQ-CSPH	22/12/2025	về việc thống nhất phê duyệt đơn giá và phương thức bán thanh lý cao su bàn giao đất về địa phương thực hiện dự án: Nhà Văn hóa – Khu thể thao ấp 4, phường Chánh Phú Hòa (xã Hưng Hòa cũ)	5/5
89	92/2025/NQ-CSPH	22/12/2025	về việc thống nhất phê duyệt đơn giá và phương thức bán thanh lý cao su bàn giao đất về địa phương thực hiện dự án: Nhà Văn hóa – Khu thể thao ấp 3, phường Bến Cát	5/5

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			(xã Tân Hưng cũ)	
90	94/2025/NQ-CSPH	26/12/2025	về việc thống nhất chủ trương thanh lý tài sản cố định (xe ô tô)	5/5

III. Ban kiểm soát.

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/Ủy ban Kiểm toán

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Nguyễn Hồng Hà	Trưởng ban	28.6.2024	Cử nhân kinh tế
2	Trần Anh Sơn	Thành viên	28.6.2023	Cử nhân kế toán kiểm toán, Thạc sỹ QTKD
3	Võ Quốc Thắng	Thành viên	27.6.2025	Thạc sỹ Chuyên ngành: Chính sách công – Lãnh đạo & Quản lý

2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán:

STT	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Hồng Hà	4	100%	100%	
2	Trần Anh Sơn	4	100%	100%	
3	Võ Quốc Thắng	2	100%	100%	Mới bổ nhiệm từ ngày 27/6/2025

3. Hoạt động giám sát của BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông.

Trên cơ sở kế hoạch hoạt động hàng quý và năm 2025 của Ban kiểm soát; nhằm đảm bảo hoạt động quản trị, điều hành của công ty luôn phù hợp với điều lệ và các quy định pháp luật; hoạt động của BKS thực hiện những nội dung chủ yếu sau:

Xây dựng chương trình, triển khai kế hoạch công tác hoạt động của BKS. Báo cáo định kỳ và đột xuất của BKS theo quy định. Chuẩn bị nội dung tài liệu của Ban kiểm soát phục vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Giám sát việc tuân thủ Nghị quyết của Đại hội cổ đông năm 2025; Nghị quyết của HĐQT và công tác điều hành của Ban Tổng giám đốc; tình hình phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2025.

Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch mua sắm và duy trì hoạt động thường xuyên tại công ty 6 tháng cuối năm 2024.

Giám sát tình hình ký kết và tiêu thụ sản phẩm cao su 6 tháng đầu năm 2025.

Giám sát tình hình thu mua nguyên liệu mủ cao su tại các điểm thu mua.

Giám sát thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh Công ty con Phước Hòa-KampongThom.

Giám sát công tác quản lý đối với các thủ tục pháp lý có liên quan trong việc bàn giao đất thực hiện các dự án, các công trình phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và các Khu Công nghiệp theo quy định, các thủ tục liên quan đến việc thanh lý tài sản trên đất khi bàn giao.

Tham dự các cuộc họp của HĐQT, BKS; giao ban công ty với các phòng ban chuyên môn, các Đội SX, nhà máy và công ty con trực thuộc.

Thẩm định báo cáo tài chính trong năm 2025 và một số vấn đề về quản lý công nợ, thu hồi và trả nợ vay, quản lý chi phí SXKD, đầu tư và nguồn vốn của công ty.

Tình hình thực hiện chi phí QLDN, sắp xếp lại lao động, tinh gọn bộ máy quản lý gián tiếp từ công ty mẹ đến Đội SX, nhà máy, công ty con theo qui định của Tập đoàn nhằm nâng cao hiệu quả. Ổn định tiền lương, thu nhập và các chính sách đối với người lao động.

Giám sát việc lập, trình duyệt các thỏa thuận kế hoạch kế hoạch sản lượng, SXKD - đầu tư 2025 của Công ty mẹ, và các công ty con trực thuộc.

Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của công ty, tình hình kết quả hoạt động SXKD, quản trị nội bộ, công nợ và một số nội dung có liên quan. Công bố thông tin để đảm bảo quyền và lợi ích của cổ đông và các nội dung khác theo quy định.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát/Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

HĐQT thường xuyên giám sát và chỉ đạo sâu sát Ban điều hành trong việc thực hiện kế hoạch SXKD và đầu tư hàng tháng, hàng quý.

HĐQT và Ban Tổng Giám đốc luôn tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Kiểm soát thực hiện đầy đủ chức năng nhiệm vụ của mình; Ban Kiểm soát đã được thông báo, cung cấp, cập nhật đầy đủ, toàn diện về định hướng chiến lược về quản trị của HĐQT cũng như việc triển khai cụ thể hoá các Nghị quyết của Ban Tổng giám đốc để thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch được Đại hội cổ đông và HĐQT thông qua. Các thành viên Ban Kiểm Soát được tham dự và tham gia ý kiến theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền trong tất cả các cuộc họp của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các buổi họp giao ban công ty. Các kiến nghị, đề xuất của Ban Kiểm soát đã được HĐQT, Ban Tổng giám đốc tiếp thu, xem xét và chỉ đạo các bộ phận liên quan nghiêm túc thực hiện.

5. Hoạt động khác của Ban Kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán (nếu có): Không

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/Miễn nhiệm thành viên ban điều hành
1	Trần Hoàng Giang	30.10.1980	Thạc sỹ kinh tế	12.8.2024
2	Nguyễn Thị Phi Nga	25.11.1970	Cử nhân kinh tế kỹ thuật	01.8.2018
3	Võ Thanh Tùng	04.10.1973	Thạc sỹ nông học	01.8.2018

V. Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán

Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/Miễn nhiệm
Võ Thanh Hải	06.02.1971	Cử nhân kinh tế Cử nhân Luật	28.6.2024

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Trong năm 2025, các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Ban điều hành (Tổng Giám đốc), các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia các chương trình đào tạo ngắn hạn thuộc lĩnh vực liên quan.



VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty.

1. Danh sách về người có liên quan của công ty.

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Huỳnh Kim Nhựt		Chủ tịch HĐQT						Chủ tịch HĐQT
1.01	Huỳnh Văn Chuông								Cha
1.02	Huỳnh Thị Vũ Muối								Mẹ
1.03	Vương Thị Thu Loan								Vợ
1.04	Huỳnh Quý Phương								Con
1.05	Huỳnh Bình Dương								Con
1.06	Huỳnh Thị Kim Khánh								Chị
1.07	Huỳnh Kim Ngọc								Anh
1.08	Vương Văn Xiêm								Cha vợ
1.09	Nguyễn Thị Trâm								Mẹ vợ
2	Trần Hoàng Giang	068C088899 005C506661	TV.HĐQT, Phó TGĐ Phụ trách điều hành			27/6/2025		Bầu bổ sung	TV.HĐQT
2.1	Thái Thanh Thúy	005C516661							Vợ
2.2	Trần Thái Sơn								Con
2.3	Trần Thái Dương								Con
2.4	Trần Công Danh								Ba

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
2.5	Mai Thị Hẹ								Mẹ
2.6	Trần Thị Kim Nga								Chị gái
2.7	Nguyễn Văn Kèn								Anh rể
2.8	Trần Thị Lắm								Chị gái
2.9	Trần Công Thành								Anh trai
2.10	Bùi Kim Định								Chị dâu
2.11	Trần Công Lập								Anh trai
2.12	Nguyễn Thị Hồng Tuyết								Chị dâu
2.13	Trần Thị Cẩm Linh								Chị gái
2.14	Cao Minh Dũng								Anh rể
2.15	Trần Hoàng Phương								Em trai
2.16	Nguyễn Hữu Thạch Thảo								Em dâu
2.17	Thái Phú Hào								Ba vợ
2.18	Nguyễn Thị Ngọc Thanh								Mẹ vợ
3	Nguyễn Thị Phi Nga		Thành viên HĐQT - Phó TGD Thường trực Cty						Thành viên HĐQT - Phó TGD Thường trực Cty
3.1	Nguyễn Văn Tường								Cha
3.2	Ngô Thị Sáu								Mẹ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
3.3	Nguyễn Văn Triệu								Anh
3.4	Võ Thị Bạch Phụng								Chị dâu
3.5	Nguyễn Văn Mừng								Anh
3.6	Đỗ Thị Bích Vân								Chị dâu
3.7	Nguyễn Thị Suong								Chị
3.8	Đỗ Văn Hoàng								Anh rể
3.9	Nguyễn Thị Mỹ Lan								Chị
3.10	Hoàng Văn Hạnh								Anh rể
3.11	Ngô Thị Đoan Dung								Chị
3.12	Huỳnh Văn Thanh								Anh rể
3.13	Nguyễn Thị Cúc								Chị
3.14	Phạm Văn Vập								Anh rể
3.15	Nguyễn Thị Thu Vân								Em
3.16	Trần Tất Phương								Em rể
3.17	Nguyễn Thị Kiều Diễm								Em
3.18	Nguyễn Văn Nhiều								Em rể
3.19	Nguyễn Thành Châu								Em
3.20	Nguyễn Kim Thị Mỹ Hào								Em dâu
4	Mai Hữu Tín	-	Thành viên HĐQT Độc lập						Thành viên HĐQT Độc lập

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
4.1	Mai Văn Thành								Cha
4.2	Cao Thị Đáo								Mẹ
4.3	Từ Văn Se								Cha vợ
4.4	Nguyễn Thị Lê								Mẹ vợ
4.5	Mai Hữu Mỹ								Anh
4.6	Vương Thị Kim Liên								Chị dâu
4.7	Mai Hữu Trọng								Em
4.8	Trần Kim Thái								Em dâu
4.9	Mai Thanh Tuyền								Em
4.10	Vũ Xuân Dương	026CH51325							Em rể
4.11	Từ Thị Bích Phượng								Vợ
4.12	Mai Ngọc Nhân								Con
4.13	Mai Ngọc Hào								Con
5	Trần Bình Luận		Thành viên HĐQT Độc lập			18/05/2022			Thành viên HĐQT Độc lập
5.1	Trần Văn Trung								Cha

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
5.2	Huỳnh Thị Tuyết								Mẹ
5.3	Đoàn Trọng Phúc								Cha vợ
5.4	Kha Quỳnh Anh								Mẹ vợ
5.5	Trần Công Danh								Em
5.6	Nguyễn Thị Nguyên								Em dâu
5.7	Trần Thị Thanh Liêm								Em
5.8	Trần Thị Hồng								Em
5.9	Nguyễn Văn Nghĩa								Em rể
5.10	Trần Thị Hương								Em
5.11	Nguyễn Hữu Lượng								Em rể
5.12	Trần Thị Thanh Vân								Em
5.13	Nguyễn Văn Sơn								Em rể

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
5.14	Đoàn Hồng Nhung								Vợ
5.15	Trần Nam Long								Con
5.16	Nguyễn Thị Phương Thảo								Con dâu
5.17	Trần Thị Minh Trang								Con
6	Võ Thanh Tùng		Phó Tổng giám đốc						Phó Tổng giám đốc
6.1	Nguyễn Thị Bình Yên	005C509396							Vợ
6.2	Võ Quốc Trung								Con
6.3	Võ Quốc Thái								Con
6.4	Võ Văn Lực								Cha
6.5	Võ Thị Đức								Mẹ
6.6	Võ Thanh Tâm								Em
6.7	Võ Thanh Tuấn								Em
6.8	Võ Thanh Tuyền								Em
6.9	Võ Thanh Trường								Em
6.10	Nguyễn Thanh Lâm								Em rể
6.11	Phạm Minh Trung								Em rể
6.12	Lê Thị Ngọc Hạnh								Em dâu
6.13	Nguyễn Xuân Cừ								Cha vợ
6.14	Vũ Thị Hiền								Mẹ vợ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
7	Võ Thanh Hải	11333; 005C507005	Kế toán trưởng						Kế toán trưởng
7.1	Nguyễn Thị Thủy Tiên								Vợ
7.2	Võ Hải Đăng								Con
7.3	Võ Nguyễn Hải Nghi								Con
7.4	Võ Văn Cư								Cha
7.5	Đỗ Thị Hoa								Mẹ
7.6	Võ Thanh Tùng								Anh
7.7	Võ Thanh Long	005C520012							Anh
7.8	Nguyễn Thị Hồng								Chị dâu
7.9	Võ Thanh Sơn	005C520617							Em
7.10	Huỳnh Thị Thu Ngân								Em dâu
7.11	Võ Thanh Liêm								Em
7.12	Huỳnh Thị Ái Vân								Em dâu
7.13	Võ Thanh Vinh								Em
7.14	Võ Thị Thùy Linh								Em
7.15	Nguyễn Văn Tiếng								Cha Vợ
7.16	Trần Thị Hóa								Mẹ Vợ
8	Nguyễn Hồng Hà		TBKS			28.6.2024			TBKS
8.1	Nguyễn Thị Thanh Lan								Vợ
8.2	Nguyễn Thị Lan.Vy								Con
8.3	Nguyễn Thị Hà Vy								Con
8.4	Trần Thiện Tâm								Em

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
8.5	Lê Thị Kim Nhật								Em dâu
8.6	Lê Thị Phụng								Mẹ
9	Trần Anh Sơn	069c114188 - SHS 122303 - PVS	TV.BKS						TV.BKS
9.1	Võ Thị Ngọc Xuyên								Vợ
9.2	Trần Ngọc Đan Thanh								Con
9.3	Trần Ngọc Đan Thư								Con
9.4	Trần Anh Minh								Anh
9.5	Trần Thị Mùi								Chị dâu
9.6	Trần Thị Thủy Vân								Chị
9.7	Trần Anh Vũ								Anh
9.8	Nguyễn Thị Láng								Chị dâu
9.9	Trần Anh Phong								Anh
9.10	Quách Thị Kim Anh								Chị dâu
9.11	Trần Thị Thúy Hằng								Chị
9.12	Trần Thúy Nga								Chị
9.13	Trần Thiết Phụng								Cha
9.14	Nguyễn Thị Đào								Mẹ
9.15	Võ Tri Ân								Cha vợ
9.16	Phạm Thị Nghĩa								Mẹ vợ

[illegible]

M. S.

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
	Tập đoàn CNCS Việt Nam	Công ty mẹ	0301266564 ngày 30/06/2010 tại sở kế hoạch đầu tư TP.HCM	236 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh		Quyết định số 572A/QĐ-CSPH ngày 29/5/2025 Quyết định số 630A/QĐ-CSPH ngày 17/6/2025 Quyết định số 1198A/QĐ-CSPH ngày 14/10/2025 Quyết định số 1497A/QĐ-CSPH ngày 14/10/2025	90.264.010 cổ phần (tỷ lệ 66,62%)	

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không có

S T T	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch/	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không có

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ.

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ.

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ
1	Huỳnh Kim Nhựt		Chủ tịch HĐQT					77.866	0,06%
1.01	Huỳnh Văn Chuông								
1.02	Huỳnh Thị Vũ Muối								
1.03	Vương Thị Thu Loan								
1.04	Huỳnh Quý Phương								
1.05	Huỳnh Bình Dương								
1.06	Huỳnh Thị Kim Khánh								
1.07	Huỳnh Kim Ngọc								
1.08	Vương Văn Xiêm								
1.09	Nguyễn Thị Trinh								
2	Trần Hoàng Giang	068C088899 005C506661	TV.HĐQT, Phó TGD Phụ trách điều hành					0	
2.1	Thái Thanh Thúy	005C516661							
2.2	Trần Thái Sơn								
2.3	Trần Thái Dương								
2.4	Trần Công Danh								
2.5	Mai Thị Hẹ								
2.6	Trần Thị Kim Nga								
2.7	Nguyễn Văn Kèn								

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ
2.8	Trần Thị Lắm								
2.9	Trần Công Thành								
2.10	Bùi Kim Định								
2.11	Trần Công Lập								
2.12	Nguyễn Thị Hồng Tuyết								
2.13	Trần Thị Cẩm Linh								
2.14	Cao Minh Dũng								
2.15	Trần Hoàng Phương								
2.16	Nguyễn Hữu Thạch Thảo								
2.17	Thái Phú Hào								
2.18	Nguyễn Thị Ngọc Thanh								
3	Nguyễn Thị Phi Nga		Thành viên HĐQT - Phó TGD Thường trực					0	0%
3.1	Nguyễn Văn Tường								
3.2	Ngô Thị Sáu								
3.3	Nguyễn Văn Triệu								
3.4	Võ Thị Bạch Phụng								
3.5	Nguyễn Văn Mộng								
3.6	Đỗ Thị Bích Vân								
3.7	Nguyễn Thị Sương								

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ
3.8	Đỗ Văn Hoàng								
3.9	Nguyễn Thị Mỹ Lan								
3.10	Hoàng Văn Hạnh								
3.11	Ngô Thị Đoàn Dung								
3.12	Huỳnh Văn Thanh								
3.13	Nguyễn Thị Cúc								
3.14	Phạm Văn Vập								
3.15	Nguyễn Thị Thu Vân								
3.16	Trần Tất Phương								
3.17	Nguyễn Thị Kiều Diễm								
3.18	Nguyễn Văn Nhiều								
3.19	Nguyễn Thành Châu								
3.20	Nguyễn Kim Thị Mỹ Hào								
4	Mai Hữu Tín	-	Thành viên HĐQT Độc lập					0	0%
4.1	Mai Văn Thành								
4.2	Cao Thị Đáo								
4.3	Từ Văn Se								
4.4	Nguyễn Thị Lê								
4.5	Mai Hữu Mỹ								

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ
4.6	Vương Thị Kim Liên								
4.7	Mai Hữu Trọng								
4.8	Trần Kim Thái								
4.9	Mai Thanh Tuyền								
4.10	Vũ Xuân Dương	026CH51325							
4.11	Từ Thị Bích Phượng								
4.12	Mai Ngọc Nhân								
4.13	Mai Ngọc Hào								
5	Trần Bình Luận		Thành viên HĐQT Độc lập					0	0%
5.1	Trần Văn Trung								
5.2	Huỳnh Thị Tuyết								
5.3	Đoàn Trọng Phúc								
5.4	Kha Quỳnh Anh								
5.5	Trần Công Danh								
5.6	Nguyễn Thị Nguyên								

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ
6.3	Võ Quốc Thái								
6.4	Võ Văn Lực								
6.5	Võ Thị Đước								
6.6	Võ Thanh Tâm								
6.7	Võ Thanh Tuấn								
6.8	Võ Thanh Tuyền								
6.9	Võ Thanh Trường								
6.10	Nguyễn Thanh Lâm								
6.11	Phạm Minh Trung								
6.12	Lê Thị Ngọc Hạnh								
6.13	Nguyễn Xuân Cừ								
6.14	Vũ Thị Hiền								
7	Võ Thanh Hải	11333; 005C507005	KTT					1.500	0,001
7.1	Nguyễn Thị Thủy Tiên								
7.2	Võ Hải Đăng								
7.3	Võ Nguyễn Hải Nghi								
7.4	Võ Văn Cư								
7.5	Đỗ Thị Hoa								
7.6	Võ Thanh Long	005C520012							
7.7	Nguyễn Thị Hồng								
7.8	Võ Thanh Sơn	005C520617							
7.9	Huỳnh Thị Thu Ngân								
7.10	Võ Thanh Liêm								

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ
7.11	Huỳnh Thị Ái Vân								
7.12	Võ Thanh Vinh								
7.13	Võ Thị Thùy Linh								
7.14	Nguyễn Văn Tiếng								
7.15	Trần Thị Hóa								
8	Nguyễn Hồng Hà		TBKS					0	0%
8.1	Nguyễn Thị Thanh Lan								
8.2	Nguyễn Thị Lan Vy								
8.3	Nguyễn Thị Hà Vy								
8.4	Trần Thiện Tâm								
8.5	Lê Thị Kim Nhật								
8.6	Lê Thị Phụng								
9	Trần Anh Sơn	069c114188 - SHS 122303 - PVS	TV.BKS					0	0%
9.1	Võ Thị Ngọc Xuyên								
9.2	Trần Ngọc Đan Thanh								
9.3	Trần Ngọc Đan Thu								
9.4	Trần Anh Minh								
9.5	Trần Thị Mùi								
9.6	Trần Thị Thúy Vân								
9.7	Trần Anh Vũ								
9.8	Nguyễn Thị Láng								
9.9	Trần Anh Phong								

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ
9.10	Quách Thị Kim Anh								
9.11	Trần Thị Thúy Hằng								
9.12	Trần Thúy Nga								
9.13	Trần Thiết Phụng								
9.14	Nguyễn Thị Đào								
9.15	Võ Tri Ân								
9.16	Phạm Thị Nghĩa								
10	Phạm Trọng Tĩnh		Phó CVP, kiêm Thư ký					0	0%
10.1	Huỳnh Thị Mỹ Hạnh								
10.2	Phạm Song Thư								
10.3	Phạm Minh Thư								
10.4	Phạm Quang Trung								
10.5	Vũ Thị Hoãn								
10.6	Huỳnh Văn Chúc								
10.7	Lưu Thị Hoa								
10.8	Phạm Văn Hải								
10.9	Phạm Thị Hưng								
10.10	Nguyễn Xuân Thế								
10.11	Phạm Trọng Tứ								
10.12	Lê Thị Hương								
10.13	Phạm Thị Hương								
10.14	Phạm Trần Kiên								
11	Võ Quốc Thắng		TV.BKS					0	0%

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ
11.1	Nguyễn Thị Hồng Thanh								
11.2	Võ Lý Thành Ân								
11.3	Trần Thị Lưu Ly								
11.4	Võ Tú Nhân								
11.5	Trần Thị Tiểu Vi								
11.6	Võ Quốc Thái								
11.7	Trương Thị Nhựt Liên								
11.8	Võ Nguyễn Hồng Thắm								
11.9	Phan Hoàng Nhã Khanh								
11.10	Phan Đình Chương								
11.11	Hoàng Thị Tuyết Mai								
11.12	Phan Hoàng Nhật Phương								
11.13	Phan Hoàng Khải								
12	Nguyễn Thị Bình Yên	005C509396	Phó phòng KHVT, Người phụ trách quản trị, kiêm Tổ trưởng Tổ quản trị						
12.1	Võ Thanh Tùng								
12.2	Võ Quốc Trung								
12.3	Võ Quốc Thái								
12.4	Nguyễn Xuân Cừ								
12.5	Vũ Thị Hiền								

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ
12.6	Nguyễn Thu Hương								
12.7	Nguyễn Đức Hạnh								
12.8	Nguyễn Công Đức								
12.9	Đỗ Văn Hiệp Thiên								
12.10	Trần Thị Hòa								
12.11	Nguyễn Vũ Uyên Trinh								
12.12	Võ Văn Lực								
12.13	Võ Thị Đức								

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:

ST T	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng..)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1							

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Nơi nhận:

- Như trên,
- Website công ty,
- Lưu: VT, Thư ký

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Huỳnh Kim Nhựt